

Phụ lục số V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

TỔNG CTY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CP LOGISTICS VICEM

Số: 07/2024/BC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***Thành phố Thủ Đức, ngày 05 tháng 01 năm 2024***BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**
NĂM 2023

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS VICEM;
- Địa chỉ trụ sở chính: 405 Song Hành Xa Lộ Hà Nội, Phường Trường Thọ, TP Thủ Đức, Tp Hồ Chí Minh, Việt Nam;
- Điện thoại: (028)37404061 Fax: (028) 37404062;
- Vốn điều lệ: 131.040.000.000 VNĐ;
- Mã chứng khoán: HTV;
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Công ty đang xin hướng dẫn của các cơ quan ban ngành và tìm kiếm đơn vị kiểm toán nội bộ để thực hiện (Hội đồng quản trị sẽ báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất việc thực hiện công tác kiểm toán nội bộ của Công ty).

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Trong năm 2023, Đại hội đồng cổ đông có 01 cuộc họp vào ngày 20/4/2023 (*Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023*), với các nội dung sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày, tháng	Nội dung
01	76/NQ- ĐHĐCĐ	20/4/2023	Thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022, kế hoạch Sản xuất kinh doanh và ĐTXD năm 2023. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông.

II. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

1. Thông tin về thành viên HĐQT

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập		
			Ngày bổ nhiệm	Ngày hết nhiệm kỳ	Ngày tái bổ nhiệm
1	Hà Quang Hiện	Chủ tịch	12/5/2022		
2	Đỗ Văn Huân	Ủy viên	25/4/2016	25/6/2021	25/6/2021
3	Bùi Nguyên Quỳnh	Ủy viên	25/4/2019	25/6/2021	25/6/2021
4	Hồ Sĩ An	Ủy viên	25/4/2019	25/6/2021	25/6/2021
5	Nguyễn Văn Hưng	Ủy viên	25/4/2019	25/6/2021	25/6/2021

2. Các cuộc họp HĐQT

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự/ Ghi chú
1	Hà Quang Hiện	Chủ tịch	6/6	100%	
2	Đỗ Văn Huân	Ủy viên	6/6	100%	
3	Bùi Nguyên Quỳnh	Ủy viên	6/6	100%	
4	Hồ Sĩ An	Ủy viên	5/6	83%	Vắng mặt có lý do (đi công tác)
5	Nguyễn Văn Hưng	Ủy viên	6/6	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám Đốc: Hoạt động của Ban Tổng giám đốc tuân thủ theo các Nghị quyết của Hội Đồng Quản trị/Đại hội đồng cổ đông;

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị không phân chia các tiểu ban;

5. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành, Công ty công bố: Trong năm 2023, Hội đồng Quản trị đã triệu tập 06 cuộc họp HĐQT (ngày 11/3, ngày 19/4, ngày 20/4, ngày 28/7, ngày 27/10 và ngày 06/11) và tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên 2023.

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định/Biên bản	Ngày, tháng	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
1	14/2023/NQ- HĐQT	06/3/2023	HĐQT thống nhất, phê chuẩn các nội dung thực hiện tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Logistics Vicem như sau: - Ngày đăng ký cuối cùng: 27/3/2023; - Thời gian thực hiện ĐHĐCĐ dự kiến: 20/4/2023; - Địa điểm: Ủy quyền cho TGD lựa chọn và công bố thông tin theo quy định; - Hình thức họp: họp trực tiếp	100%
2	22/2023/NQ- HĐQT	11/3/2023	- HĐQT thống nhất thông qua kết quả SXKD năm 2022 mà BTGD báo cáo; - HĐQT thống nhất KH SXKD & ĐTXD năm 2023 mà BTGD đã báo cáo; - Và một số nội dung khác.	100%
3	32/2023/NQ- HĐQT	28/3/2023	- HĐQT thống nhất, phê chuẩn dự thảo các nội dung liên quan tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023; - HĐQT nhất trí giao cho TGD và các phòng ban chức năng liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện cụ thể nội dung theo quy định của pháp luật.	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định/Biên bản	Ngày, tháng	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
4	60/2023/NQ- HĐQT	19/4/2023	- HĐQT thống nhất kết quả SXKD Quý 1/2023 mà BTGD đã báo cáo; - HĐQT thống nhất các mục tiêu nhiệm vụ kinh doanh Quý 2/2023 và 6 tháng đầu năm 2023 cũng như các giải pháp thực hiện mà BTGD đã báo cáo; Và một số nội dung khác.	100%
5	99/2023/NQ- HĐQT	26/6/2023	Bổ nhiệm bà Phạm Thị Ngọc, sinh năm 1983, trình độ: cử nhân kinh tế; hiện đang Phụ trách phòng Kế toán Thống kê Tài chính Công ty Cổ phần Logistics Vicem giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Logistics Vicem. Thời hạn bổ nhiệm: 05 năm	100%
6	121/2023/NQ- HĐQT	28/7/2023	- HĐQT thống nhất kết quả SXKD Quý 2/2023 và 6 tháng đầu năm 2023 mà BTGD đã báo cáo; - HĐQT thống nhất các mục tiêu nhiệm vụ kinh doanh Quý 3/2023 và 9 tháng đầu năm 2023 cũng như các giải pháp thực hiện mà BTGD đã báo cáo; Và một số nội dung khác.	100%
7	131/2023/NQ- HĐQT	07/9/2023	HĐQT thống nhất thời gian dự kiến chi trả cổ tức năm 2022 như sau: - Chốt danh sách cổ đông: tháng 9/2023; - Thực hiện chi trả cổ tức: trước ngày 20/10/2023.	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định/Biên bản	Ngày, tháng	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
8	150/2023/NQ- HĐQT	27/10/2023	- HĐQT thống nhất kết quả SXKD Quý 3/2023 và 9 tháng đầu năm mà BTGD đã báo cáo; - HĐQT thống nhất các mục tiêu nhiệm vụ kinh doanh Quý 4/2023 và cả năm 2023 cũng như các giải pháp thực hiện mà BTGD đã báo cáo; Và một số nội dung khác.	100%
9	156/2023/NQ- HĐQT	06/11/2023	HĐQT thống nhất định hướng xây dựng một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024	100%
10	174/2023/NQ- HĐQT	27/12/2023	Hội đồng quản trị chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người có liên quan (Tổng Công ty Xi măng Việt Nam).	100%
11	176/2023/NQ- HĐQT	27/12/2023	Hội đồng quản trị chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người có liên quan (Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hà Tiên).	100%
12	178/2023/NQ- HĐQT	27/12/2023	Hội đồng quản trị chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người có liên quan (Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hà Tiên).	100%
13	180/2023/NQ- HĐQT	27/12/2023	Hội đồng quản trị chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người có liên quan (Các Công ty thành viên VICEM, ngoại trừ	100%

3019
CỘNG
HÒA
CỐ
NGI
ỦY Đ

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định/Biên bản	Ngày, tháng	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
			Công ty CP Xi măng Vicem Hà Tiên, Công ty CP Xi măng Hạ Long và Công ty Cổ phần cao su Đồng Phú Kratie).	

III. Hoạt động của Ban Kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

STT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Hà Minh Ngọc	Trưởng ban	25/6/2021	Đại học xây dựng, Đại học ngoại ngữ
2	Nguyễn Thị Huệ	Thành viên	09/04/2007	Đại học kinh tế
3	Phạm Thị Thái Hà	Thành viên	12/5/2022	Đại học thương mại

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự/ Ghi chú
1	Hà Minh Ngọc	Trưởng ban	2/2	100%	
2	Nguyễn Thị Huệ	Thành viên	2/2	100%	
3	Phạm Thị Thái Hà	Thành viên	2/2	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cổ đông

- Giám sát, kiểm tra định kỳ các báo cáo tài chính quý, năm của Công ty;
- Tư vấn công ty trong việc lựa chọn công ty kiểm toán;

- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của Ban quản lý Công ty;
- Thảo luận những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên trao đổi.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác: theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cũng như các văn bản hướng dẫn hiện hành.

5. Hoạt động khác của BKS: không có.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm/ngỉ hưu
1	Đỗ Văn Huân	08/04/1981	Thạc sĩ tổ chức quản lý và vận tải	Bổ nhiệm ngày 04/01/2019
2	Đàm Minh Tiến	19/10/1965	Cử nhân QTKD	Bổ nhiệm ngày 14/01/2022
3	Phạm Bá Trung	10/8/1984	Kỹ sư kinh tế vận tải	Bổ nhiệm ngày 20/7/2022

V. Kế toán trưởng

STT	Kế toán trưởng	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Phạm Thị Ngọc	13/02/1983	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm ngày 26/6/2023

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty tham gia các khóa đào tạo nội bộ của Công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số CMND/hộ chiếu/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	Hà Quang Hiện		Chủ tịch HĐQT			12/5/2022		Bầu bổ sung TV HĐQT	Người có liên quan
2	Đỗ Văn Huân		Thành viên HĐQT/TGD			25/4/2016			Người có liên quan
3	Bùi Nguyên Quỳnh		Thành viên HĐQT			25/4/2019			Người có liên quan
4	Hồ Sĩ An		Thành viên HĐQT			25/4/2019			Người có liên quan
5	Nguyễn Văn Hưng		Thành viên HĐQT			25/4/2019			Người có liên quan

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Mọi quan hệ liên quan với Công ty	Số CMND/hộ chiếu/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
6	Hà Minh Ngọc		Trưởng BKS			25/6/2021			Người có liên quan
7	Nguyễn Thị Huệ		Thành viên Ban kiểm soát			09/4/2007			Người có liên quan
8	Đàm Minh Tiến		Phó TGD			14/01/2022			Người có liên quan
9	Phạm Bá Trung		Phó TGD			20/7/2022			Người có liên quan
10	Nguyễn Thị Thu		Người được ủy quyền CBTT			23/6/2022			Người có liên quan

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số CMND/hộ chiếu/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
11	Phạm Thị Ngọc		Kế toán trưởng			26/6/2023		Bổ nhiệm	Người có liên quan
12	Phạm Thị Thái Hà		TV BKS			12/5/2022			Người có liên quan
13	Tổng Cty Xi măng Việt Nam					Từ khi công ty chuyển thành công ty cổ phần			Công ty mẹ
14	Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Hà Tiên					Từ khi công ty chuyển thành công ty cổ phần			Công ty có cùng công ty mẹ
15	Công ty TNHH ĐTPT Bất động sản Trường Thọ Thủ Đức					07/3/2017			Công ty con

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Mọi quan hệ liên quan với Công ty	Số CMND/hộ chiếu/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
16	Công ty CP Xi măng Hạ Long					05/9/2017			Công ty có cùng công ty mẹ
17	Công ty CP Năng lượng và Môi Trường Vicem								Công ty có cùng công ty mẹ

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của Công ty, hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Khách hàng/Nhà cung cấp	Số hợp đồng	Ngày hợp đồng	Loại hợp đồng	Giá trị hợp đồng
Tổng Công ty Xi măng Việt Nam	1346/VICEM-HĐKT	26/7/2018	Hợp đồng nguyên tắc	

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: không có;

4. Giao dịch giữa công ty với đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): không có;

4.2. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành:

Khách hàng/Nhà cung cấp	Số hợp đồng	Ngày hợp đồng	Loại hợp đồng	Giá trị hợp đồng
Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Hà Tiên	009/21-DVVC-HTV	01/7/2021	Hợp đồng nguyên tắc	
Công ty CP Xi măng Hạ Long	153/HLC-LOGISTICS VICEM/2021	14/5/2021	Hợp đồng nguyên tắc	
Cty TNHH ĐT PT BĐS Trường Thọ Thủ Đức	03/2017/QĐ-CTHĐQT	03/3/2017	Hợp đồng góp vốn	13.000.000.000
Công ty CP Năng lượng và Môi Trường Vicem	47/VTHT/DVTSL	08/02/2020	Hợp đồng nguyên tắc	

4.3. Các giao dịch khác của công ty, có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác: không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ.

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Lý do	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
A	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ								

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Lý do	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
1	HÀ QUANG HIỆN		CHỦ TỊCH				3.281.161	25,04	Đại diện vốn VICEM
1.1	Vũ Thị Thu Thủy		Không có						Vợ
1.2	Hà Quang Minh		Không có						Con ruột
1.3	Hà Minh Thành		Không có						Con ruột
1.4	Hà Quang Bấy		Không có						Bố đẻ



TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Lý do	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
1.5	Phạm Thị Bình		Không có						Mẹ đẻ
1.6	Hà Quang Hiếu		Không có						Anh trai
1.7	Phạm Thị Hằng		Không có						Chị dâu
1.8	Hà Quang Hào		Không có						Em trai
1.9	Vũ Công An		Không có						Bố vợ
1.10	Nguyễn Thị Mai		Không có						Mẹ vợ
1.11	Tô Thị Dung		Không có						Chị dâu vợ
2	ĐỖ VĂN HUÂN		THÀNH VIÊN/TGĐ				1.643.200	12,5398	Đại diện vốn VICEM

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Mọi quan hệ liên quan với Công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Lý do	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
									(*)
2.1	Nguyễn Thị Hiên		Không có						Mẹ đẻ
2.2	Đỗ Văn Hoàn		Không có						Anh ruột
2.3	Trần Thị Thơm		Không có						Chị dâu
2.4	Đỗ Thị Oanh		Không có						Chị ruột
2.5	Nguyễn Văn Trỗi		Không có						Anh rể
2.6	Nguyễn Thị Thược		Không có						Mẹ vợ

1975
ÔNG
CỔ PH
HISTIC
DƯC

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Mọi quan hệ liên quan với Công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Lý do	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
2.7	Huỳnh Thị Vân Thư		Không có						Vợ
2.8	Đỗ Thái Bình		Không có						Con ruột
2.9	Đỗ Thái Bảo		Không có						Con ruột
2.10	Đỗ Hữu Lương		Không có						Con ruột
2.11	Võ Công Thương		Không có						Anh rể
2.12	Nguyễn Bảo Giang		Không có						Anh rể

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Mỗi quan hệ liên quan với Công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Lý do	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
2.13	Chung Thị Ánh Tuyết		Không có						Chị dâu
3	BÙI NGUYỄN QUỲNH		THÀNH VIÊN				1.640.600	12,52	Đại diện vốn VICEM
3.1	Bùi Nguyên Đông		Không có						Bố đẻ
3.2	Đỗ Thị Minh Đức		Không có						Mẹ đẻ
3.3	Phạm Quỳnh Nga		Không có						Vợ
3.4	Bùi Quỳnh Khuê		Không có						Con ruột

28
 TỶ
 HẠN
 3 VI
 T.P.H

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Lý do	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
3.5	Bùi Nguyên Đức Khánh		Không có						Con ruột
3.6	Bùi Nguyên Thảo		Không có						Em ruột
3.7	Phạm Văn Giáp		Không có						Bố vợ
3.8	Nguyễn Quỳnh Chi		Không có						Mẹ vợ
4	HỒ SĨ AN		THÀNH VIÊN						
4.1	Hồ Sĩ Thự		Không có						Bố đẻ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Mỗi quan hệ liên quan với Công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Lý do	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
4.2	Đỗ Thị Mơ		Không có						Mẹ đẻ
4.3	Đào Thị Ngọc Anh		Không có						Vợ
4.4	Hồ Sỹ Khang		Không có						Con ruột
4.5	Hồ Sỹ Lâm		Không có						Con ruột
4.6	Hồ Sĩ Thuận		Không có						Anh ruột

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Mỗi quan hệ liên quan với Công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Lý do	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
4.7	Hồ Thị Thanh Huyền		Không có						Chị ruột
4.8	Đỗ Trọng Quang		Không có						Anh rể
4.9	Võ Thị Minh Ngọc		Không có						Chị dâu
4.10	Đào Thị Ngọc Ánh		Không có						Mẹ vợ
4.11	Đào Văn Bé		Không có						Bố vợ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Lý do	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
5	NGUYỄN VĂN HÙNG		THÀNH VIÊN						
5.1	Nguyễn Xuân Hà		Không có						Bố đẻ
5.2	Nguyễn Thị Nhung		Không có						Mẹ đẻ
5.3	Nguyễn Thị Xuân Thanh		Không có						Vợ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Mỗi quan hệ liên quan với Công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Lý do	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
5.4	Nguyễn Hưng Thịnh		Không có						Con ruột
5.5	Nguyễn Trọng Thắng		Không có						Con ruột
5.6	Nguyễn Thị Hằng		Không có						Em ruột
5.7	Nguyễn Sơn		Không có						Bố vợ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Mọi quan hệ liên quan với Công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Lý do	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
5.8	Trần Thị Em		Không có						Mẹ vợ
B	BAN KIỂM SOÁT								
1	HÀ MINH NGỌC		Trưởng ban						
1.1	Mai Thị Linh		Không có						Mẹ đẻ
1.2	Hà Minh Tuấn		Không có						Anh ruột
1.3	Hà Mạnh Tân		Không có						Anh ruột

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Lý do	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
1.4	Hà Thị Ngân		Không có						Chị ruột
1.5	Thiều Quang Hào		Không có						Bố vợ
1.6	Lê Thị Linh		Không có						Mẹ vợ
1.7	Thiều Thị Hải		Không có						Vợ
1.8	Hà Đình Vỹ		Không có						Con ruột
1.9	Hà Đình Phúc		Không có						Con ruột

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Mọi quan hệ liên quan với Công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Lý do	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
1.10	Nguyễn Thị Hồng Cúc		Không có						Chị dâu
1.11	Mai Thị Vân		Không có						Chị dâu
1.12	Trịnh Bá Hân		Không có						Anh rể
2	NGUYỄN THỊ HUỆ		Thành viên						
2.1	Nguyễn Xuân Hiếu		Không có						Bố đẻ
2.2	Nguyễn Thị Bích		Không có						Mẹ đẻ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Lý do	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
2.3	Nguyễn Thị Hương		Không có						Em ruột
2.4	Nguyễn Xuân Định		Không có						Em ruột
2.5	Hoàng Xuân Thung		Không có						Bố chồng
2.6	Phạm Thị Phương Thảo		Không có						Mẹ chồng
2.7	Hoàng Phú Cường		Không có						Chồng

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Mọi quan hệ liên quan với Công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Lý do	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
2.8	Hoàng Thùy Dương		Không có						Con ruột
2.9	Hoàng Mộc Anh		Không có						Con ruột
2.10	Phạm Thị Phương Nhung		Không có						Chị dâu
2.11	Đào Thị Minh Tâm		Không có						Em dâu
2.12	Phan Đăng Ngọc Hồi		Không có						Em rể

752

G T
HÀ
CS V

-T.P.V

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Lý do	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
3	PHẠM THỊ THÁI HÀ		THÀNH VIÊN						
3.1	Khoa Anh Toàn		Không có						Chồng
3.2	Khoa Bảo Thắng		Không có						Con ruột

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Môi trường liên quan với Công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Lý do	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
3.3	Khoa Khánh Mai		Không có						Con ruột
3.4	Phạm Văn Đính		Không có						Bố đẻ
3.5	Trương Thị Hương		Không có						Mẹ đẻ
3.6	Phạm Danh Hưng		Không có						Anh ruột
3.7	Phạm Thị Diệu Linh		Không có						Chị dâu

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Mọi quan hệ liên quan với Công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Lý do	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
3.8	Khoa Năng Tuyên		Không có						Bố chồng
3.9	Vũ Thị Anh Đào		Không có						Mẹ chồng
3.10	Nguyễn Tiến Khoa		Không có						Anh rể
C	BAN TỔNG GIÁM ĐỐC - KẾ TOÁN TRƯỞNG – PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN – NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN								
1	ĐỖ VĂN HUÂN		Tổng giám đốc						
	Như trên A2								
2	ĐÀM MINH TIẾN		Phó TGĐ						

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Mọi quan hệ liên quan với Công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Lý do	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
2.1	Đỗ Thị Hằng		Không có						Vợ
2.2	Đàm Minh Hiếu		Không có						Con ruột
2.3	Đàm Minh Đức		Không có						Con ruột
2.4	Phạm Thị Đào		Không có						Mẹ vợ
2.5	Đàm Thị Bồng		Không có						Chị ruột
2.6	Đàm Thị Thạo		Không có						Chị ruột

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Mọi quan hệ liên quan với Công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Lý do	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
2.7	Đàm Minh Thúy		Không có						Chị ruột
2.8	Nguyễn Quốc Lệ		Không có						Anh rể
2.9	Đàm Thị Vân		Không có						Chị ruột
2.10	Phạm Đình Phong		Không có						Anh rể
2.11	Lưu Thị Oanh		Không có						Chị dâu

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Mỗi quan hệ liên quan với Công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Lý do	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
2.12	Nguyễn Thị Thụy		Không có						Em dâu
3	PHẠM BÁ TRUNG		PHÓ TGD						
3.1	Phạm Bá Cẩm								Cha ruột
3.2	Tạ Thị Nguyệt								Mẹ ruột
3.3	Nguyễn Thị Hằng								Vợ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Lý do	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
3.9	Nguyễn Ngọc Vinh								Anh rể
3.10	Nguyễn Xuân Hà								Bố vợ
3.11	Nguyễn Thị Nhung								Mẹ vợ
3.12	Nguyễn Thị Thanh								Chị dâu
4	PHẠM THỊ NGỌC		Phụ trách kế toán, Người được ủy quyền						

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Môi quan hệ liên quan với Công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Lý do	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
4.7	Tạ Văn Hào								Em rể
4.8	Trần Văn Hùng								Bố chồng
4.9	Đỗ Thị Lộc								Mẹ chồng
4.10	Đinh Xuân Trường								Anh rể
4.11	Lê Ngọc Linh								Em dâu
5	NGUYỄN THỊ THU		Người được ủy quyền công bố thông tin						

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Lý do	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
5.1	Phùng Thị Minh		Không có						Mẹ đẻ
5.2	Khiếu Kim Cương	058C791595	Không có						Chồng
5.3	Khiếu Quang Huy		Không có						Con ruột
5.4	Khiếu Quang Anh		Không có						Con ruột
5.5	Nguyễn Thị Bình		Không có						Chị ruột
5.6	Nguyễn Thị Thanh		Không có						Chị ruột
5.7	Nguyễn Thị Thanh Thủy		Không có						Chị ruột

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Mỗi quan hệ liên quan với Công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Lý do	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
5.8	Nguyễn Hồng Đức		Không có						Em ruột
5.9	Nguyễn Thị Vinh		Không có						Em ruột
5.10	Tô Hồng Lân		Không có						Anh rể
5.11	Đỗ Văn Biên		Không có						Anh rể
5.12	Trần Văn Thành		Không có						Anh rể
5.13	Chu Thị Phương Dung		Không có						Em dâu

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Mỗi quan hệ liên quan với Công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Lý do	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
5.14	Lê Trung Kiên		Không có						Em rể
5.15	Khiếu Thế Phụng		Không có						Bố chồng
5.16	Nguyễn Thị Xuân Nga		Không có						Mẹ chồng
5.17	Vũ Thị Hằng		Không có						Em dâu
5.18	Nguyễn Hữu Khang		Không có						Em rể

Trong đó (*): Ông Đỗ Văn Huân nắm giữ:

- Cá nhân: 2.600 cổ phần, tương ứng tỷ lệ 0,0198% vốn điều lệ;
- Đại diện vốn của VICEM: 1.640.600 cổ phần, tương ứng tỷ lệ 12,52% vốn điều lệ;

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: không có.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TV. HĐQT-TGĐ



Đỗ Văn Huân

